

Dạy học tiếng Anh theo mô hình BLENDED LEARNING và tăng cường quản lý, kiểm tra, đánh giá hoạt động tự học của sinh viên đại học

Nguyễn Thanh Tú*

*TS. Viện đổi mới sáng tạo và kinh tế số - Trường ĐHCN Giao thông vận tải

Received: 25/8/2023; Accepted: 30/8/2023; Published: 05/9/2023

Abstract: The digital technology revolution has had a great impact on the teaching process at the university level; Based on the information technology platform, teachers can use data and digital technology to change teaching methods and processes at universities, including improving the quality of foreign language teaching. In the framework of this article, the author presents Blended Learning models to overcome limitations and improve teaching effectiveness; The article also offers useful applications to help teach, manage, test, evaluate, control students' self-study of English.

Keywords: Blended Learning models, Useful Teaching Applications

1. Đặt vấn đề

Cuộc cách mạng công nghệ số đã tác động lớn đến quá trình giảng dạy ở bậc Đại học; là quá trình thay đổi tư duy và hành động từ mô hình truyền thống sang phương thức hiện đại, linh hoạt hơn. Dựa trên nền tảng công nghệ thông tin (CNTT), người dạy có thể dùng dữ liệu và công nghệ số để thay đổi phương pháp và quy trình dạy học ở đại học để nâng cao hiệu quả giảng dạy, trong đó nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ (tiếng Anh) là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần đánh giá chuẩn đầu ra cho sinh viên (SV) các trường đại học.

Dạy học trực tuyến (DHTT) mang lại nhiều lợi ích cho SV và giúp giảng viên (GV) tổ chức, quản lý, kiểm soát quá trình tự học của SV thuận tiện hơn. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi của DHTT thì vấn đề tương tác giữa người dạy với người học và người học với hệ thống vẫn còn nhiều hạn chế. Vì vậy câu hỏi đặt ra là làm thế nào để tổ chức một lớp học offline nhưng vẫn duy trì được phần lớn các công cụ và lợi ích của dạy và học online, E-learning. *Mô hình Blended Learning* là một đáp án phù hợp cho câu hỏi này. Trong khuôn khổ bài báo này, tác giả trình bày *Mô hình học tập Blended Learning* nhằm khắc phục những hạn chế và nâng cao việc quản lý, kiểm tra đánh giá việc tự học tiếng Anh của SV Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm Blended Learning và các nghiên cứu liên qua

Blended Learning là một hình thức học tập tích hợp giữa trực tiếp và trực tuyến (TT). Davis & Fill (2007) cho rằng Blending Learning là sự tích hợp

những phương pháp (PP) giảng dạy trực diện truyền thống và các hoạt động HTTT xác thực được hỗ trợ bởi các nền tảng CNTT. Davis & Fill (2007) cũng giải thích rằng học tập kết hợp có khả năng thay đổi trải nghiệm và kết quả học tập của người học. Có cùng quan điểm với các tác giả trên, Garrison & Vaughan (2008) cho rằng PP dạy học kết hợp xuất hiện từ sự hiểu biết về những điểm mạnh của cả hai hình thức học tập trực tiếp và TT. Theo tác giả Nguyễn Đắc Tâm: PP học tập Blended learning được ứng dụng mang lại hiệu quả và nhiều lợi ích cho SV giúp SV năng động hơn và tự chủ hơn trong học tập. Theo Banditvilai (2016): PP dạy học kết hợp đóng vai trò quan trọng trong phát triển bốn kỹ năng ngôn ngữ Nghe, Nói, Đọc, Viết của người học...

*Ưu điểm của phương pháp Blended Learning

Phương pháp Blended learning có tính tương tác cao và rất đa dạng. SV được tiếp cận với nhiều nguồn tài liệu một lúc, cả tài liệu bản cứng GV cung cấp trực tiếp trên lớp và các tài liệu TT. Ngoài ra, SV còn được tương tác với những đối tượng khác nhau. Môi trường học đầy linh hoạt, không giới hạn về không gian, thời gian, tùy theo nhu cầu, sở thích của SV. Với hình thức này, SV thực sự trở thành trung tâm của lớp học.

Mô hình Blended Learning “không phải là sự cộng cơ học” giữa hình thức học tập trực tiếp và hình thức HTTT (Vũ Thái Giang và Nguyễn Hoài Nam, 2017, tr.167). Hai hình thức này cân bổ sung cho nhau để phát huy được điểm mạnh của từng hình thức học tập. Ưu điểm lớn nhất của phương thức đào tạo truyền thống, giao tiếp mặt đối mặt (face to face) là kênh giao tiếp có hiệu quả bởi nét mặt, ngôn ngữ cơ thể, giọng nói và giao tiếp bằng mắt là những yếu tố quan trọng

để nhận biết khi tham gia trực tiếp tại lớp học. Trong khi đó, công nghệ mang đến sự linh hoạt cũng như sự chủ động trong học tập của người học. Hình thức học tập TT tạo ra những người học tự chủ, phát triển khả năng tự học và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề. Ngoài ra, với nguồn kiến thức đa dạng, phong phú có thể tìm kiếm nhờ các ứng dụng của công nghệ thì việc chỉ tham gia ở các lớp học truyền thống đã hạn chế khả năng tìm tòi, khám phá, sáng tạo của người học. Do đó, Blended Learning là phương thức học tập có thể khắc phục những thiếu sót của cả hai hình thức học tập được đề cập ở trên.

**Hạn chế của phương pháp Blended learning*

Bên cạnh những ưu điểm vượt trội, PP này cũng tồn tại một số hạn chế trong việc đảm bảo về cơ sở vật chất: Với hình thức kết hợp, CSVC của GV và nhà trường rất quan trọng. Các trang thiết bị, phần mềm hiện đại như máy chiếu, máy tính kết nối Internet tốc độ cao, máy in, các phần mềm quản lý là những thiết bị bắt buộc để phục vụ công tác giảng dạy theo hình thức này.

Trở ngại liên quan đến trình độ tin học và kỹ thuật công nghệ của GV cũng là một yếu tố cần chuẩn bị, đa phần GV có trình độ chuyên môn cao, nhưng trình độ công nghệ lại chưa tốt. Vì vậy ngoài có việc hệ thống CSVC tốt, thì sự hỗ trợ phù hợp cho GV là cần thiết để thiết kế các bài giảng TT, quản lý lớp TT.

2.2. Các mô hình Blended learning

Để một buổi giảng dạy theo hình thức kết hợp offline và online đạt hiệu quả hơn, các GV có thể tham khảo một số mô hình sau:

Mô hình 1: Flipped classrooms (lớp học đảo ngược)

Mô hình này về cơ bản chính là đảo ngược quy trình một lớp học truyền thống, bằng cách cung cấp các đoạn ghi hình bài giảng cho SV nghiên cứu trước ở nhà, sau đó GV sẽ cùng SV lên lớp bàn luận và đào sâu kiến thức.

Ví dụ cụ thể về 1 lớp học đảo ngược về tiếng Anh có thể được tiến hành như sau:

Bước 1: SV chuẩn bị và làm quen trước với bài giảng hôm sau thông qua các video và bài tập đã được ghi hình trước đó. Các từ mới được tra đầy đủ để SV có tổng quan trước

Bước 2: SV tới lớp và thảo luận cùng GV và lớp học dựa trên những nghiên cứu trước đó. GV tổ chức các hoạt động và trả lời các thắc mắc của SV nếu có đề đào sâu kiến thức bài giảng

Bước 3: SV làm bài về nhà trên hệ thống online. GV chấm và chữa online. Nếu SV có bất kỳ câu hỏi nào về đáp án, GV sẽ trả lời trực tiếp tại lớp học vào buổi sau

Mô hình 2: Hybrid Learning (đào tạo hỗn hợp)

Trong mô hình này, SV có thể đồng thời tham gia lớp học trực tiếp và lớp học ảo. Hybrid Learning cho phép SV học truy cập và sử dụng các nguồn tài nguyên của khóa học bất cứ khi nào họ muốn. GV sẽ giảng dạy cả 2 nguồn học viên (trực tiếp và thông qua lớp học ảo) cùng một lúc, ví dụ bằng cách sử dụng các công cụ như livestream (chiếu trực tiếp).

Mô hình 3: Technology-enhanced learning (đào tạo tăng cường sử dụng công nghệ)

Mô hình này về bản chất là các lớp học sử dụng các công nghệ/ứng dụng làm công cụ trong lớp học. Các cách tăng cường sử dụng công nghệ rất đa dạng, chẳng hạn như sau: Thứ nhất, việc sử dụng màn hình/máy chiếu (với chức năng như share screen trên Zoom) giúp hạn chế chi phí in ấn/công sức in ấn & thời gian phát handout ở lớp. Điều này còn giúp SV tránh làm thất lạc tài liệu học của mình. Thứ hai, toàn bộ bài tập về nhà, các bài kiểm tra của SV được chuyển sang online sử dụng hệ thống Google Classroom ở cả trên lớp học trực tiếp. Thứ ba, GV khi sử dụng công cụ điểm danh Online (Quét mã QR) sẽ giúp tiết kiệm thời gian điểm danh, tránh mất vào thời gian học của lớp.

2.3. Các ứng dụng hỗ trợ giảng dạy các mô hình Blended learning:

**Edmodo:* Edmodo là ứng dụng quản lý học tập rất hữu ích, tạo ra môi trường HTT, cho phép GV quản lý SV, đồng thời dễ dàng chia sẻ ý tưởng, bài giảng trong một “ngôi trường” trên mạng rất tiện lợi.

**Zoom:* hỗ trợ việc dạy và học TT, có thể tách thành các phòng học nhỏ để SV thảo luận.

**Google Classroom:* Google Classroom hay Google lớp học là một Learning Management System (LMS) – Hệ thống quản lý học TT miễn phí do Google xây dựng, được tích hợp với các dịch vụ khác của Google như Google Drive, Google Tài liệu, Google Trang tính, Google Slide....

**Notion:* Notion là ứng dụng ghi chép, cho phép người dùng lên kế hoạch, ghi chú, tổ chức công việc và cuộc sống. Với Notion, GV có thể soạn giáo án, kết hợp với đăng tải tài liệu, đính kèm các đường liên kết cho SV.

**Wordwall:* Wordwall là công cụ dạy học TT dùng để thiết kế những nội dung thực hành cho SV như trò chơi. GV sẽ thiết kế nội dung SV cần làm trên Wordwall với những mẫu có sẵn, sau đó gửi link cho SV để luyện tập và làm bài.

**Kahoot!* Kahoot! là một nền tảng học tập dựa trên trò chơi giúp người dùng dễ dàng tạo, chia sẻ và chơi các trò chơi học tập hoặc câu đố trong vài phút. Công cụ này cho phép người dùng xây dựng các câu hỏi trắc nghiệm với dữ liệu đa dạng bao gồm hình ảnh, video

và sơ đồ giúp thiết kế hấp dẫn hơn cho SV.

***Padlet:** Padlet là một ứng dụng Internet miễn phí cho phép mọi người bày tỏ suy nghĩ của cá nhân về một chủ đề một cách dễ dàng.

***Quizizz:** Quizizz có 2 chức năng chính là tạo bộ câu hỏi trắc nghiệm và là kho lưu trữ các game trắc nghiệm thuộc nhiều chủ đề. Các câu hỏi trắc nghiệm trong Quizizz thuộc nhiều danh mục với cấp độ khác nhau để SV thử sức, đánh giá trình độ của bản thân; hoặc GV có thể truy cập bộ câu hỏi do người khác chia sẻ để sử dụng trong giảng dạy.

***Bamboozle:** là nền tảng game giáo dục miễn phí có thể được sử dụng trực tiếp trong một buổi học. Trang web này có sẵn một thư viện gồm hàng nghìn trò chơi ở mọi môn học.

***Quizlet:** Quizlet là một công cụ học từ vựng TT bằng cách sử dụng thẻ từ vựng. Bằng cách sử dụng Quizlet, SV có thể luyện tập khả năng ghi nhớ từ vựng của mình một cách đơn giản nhưng thú vị.

2.4. Triển khai ứng dụng Blended Learning vào dạy học tiếng Anh

Tại Trường Đại học Công nghệ GTVT, phương pháp dạy học Blended learning, kết hợp giảng dạy truyền thống dưới sự hướng dẫn, giám sát của GV và công nghệ hiện đại với tính tự giác của SV được triển khai và bước đầu đã có những thay đổi tích cực đáng kể. SV chủ động hơn, tích cực hơn trong việc hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao với thời hạn quy định cụ thể trên các ứng dụng học tập qua mạng Internet. Ngoài thời gian học trực tiếp tại lớp, các buổi học TT được GV tiếng Anh thực hiện dựa trên một số nền tảng hỗ trợ THPT như Google Classroom, Edmodo, Notion, Palet, Kashoot... để triển khai việc dạy và học. Các buổi học TT được thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: GV cung cấp bài giảng, tài liệu giảng dạy, tài liệu hướng dẫn học phần, các bài luyện ngữ pháp, từ vựng, ngữ âm, nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh bằng cách gửi bản mềm lên thư viện TT chung của lớp, tạo các bài tập, bài kiểm tra TT.

Bước 2: SV đăng nhập, thường xuyên đưa ra các câu hỏi thảo luận, trao đổi trực tuyến trên lớp học ảo, hoàn thành các bài tập với thời hạn được quy định trực tuyến. Việc THPT của SV được thực hiện ngoài thời gian lên lớp.

Bước 3: GV có thể chấm bài hay đưa ra nhận xét trực tiếp trên lớp học ảo được tạo ra hoặc có thể phản hồi với kết quả của SV khi bài tập hay bài kiểm tra của SV được chấm tự động.

Khi giảng dạy theo mô hình Blended Learning, GV cần tạo bài tập, bài kiểm tra... dựa trên đề cương học phần và quy định thời hạn SV phải hoàn thành các

bài tập, bài kiểm tra trên hệ thống. Theo dõi, chăm và nhận xét bài làm của SV trên hệ thống. Tạo và tham gia diễn đàn trao đổi, giải đáp các thắc mắc của SV. Quản lý học phần, kiểm soát quá trình tự học của SV. Bên cạnh đó, SV cần truy cập vào các nguồn tài liệu học tập và tham gia các hoạt động học tập trên hệ thống. Tham gia thảo luận với các SV khác và với GV về các chủ đề liên quan tới học phần thông qua diễn đàn trên hệ thống...

Lợi ích của việc áp dụng mô hình Blended Learning

Đối với nhà trường: Tiết kiệm phần nào chi phí đầu tư cho phòng học, thiết bị. Giảm được áp lực quá tải phòng học trong dạy học truyền thống.

Đối với GV: sáng tạo, chủ động hơn trong giảng dạy. Có nhiều thời gian để hướng dẫn, giải đáp thắc mắc cho SV; dễ dàng quản lý quá trình tự học tập của SV thông qua hệ thống.

Đối với SV: SV vẫn được tương tác trực tiếp trên lớp cùng GV và các SV khác; được bổ sung tài liệu học phong phú có lựa chọn trên Internet; có thể tham gia các hoạt động THPT mọi lúc, mọi nơi; tăng tính chủ động sngs tạo cho SV.

3. Kết luận

Blended Learning không chỉ được hiểu một cách đơn giản là ứng dụng công nghệ vào giảng dạy mà nó cần được coi là một PP giảng dạy mới kết hợp những điểm mạnh của hình thức học tập truyền thống và hình thức THPT với sự hỗ trợ của CNTT. Với khả năng linh hoạt, sáng tạo, tự chủ và hiệu quả, PP dạy học Blended learning góp phần vào công cuộc đổi mới, cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo các môn học nói chung và môn Tiếng Anh nói riêng.

Tài liệu tham khảo

1. Banditvilai, C (2016) "Enhancing Students' Language Skills through Blended Learning". *The Electronic Journal of E-Learning*. Volume 14, Issue 3, 2016, pp.220-229 available online at www.ejel.org
2. Davis, H. C., & Fill, K. (2007). Embedding blended learning in a university's teaching culture: Experiences and reflections. *British Journal of Educational Technology*, 38(5), pp.817-828.
3. Lưu Thị Quỳnh Hương (2017). "Quan điểm của giảng viên về việc ứng dụng phương pháp học tập kết hợp trong giảng dạy tiếng Anh tại trường Đại học Hàng hải Việt Nam". *Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải*, Số 49-01/2017,
4. Vũ Thái Giang, Nguyễn Hoài Nam (2017). *Dạy học kết hợp - Một hình thức phù hợp với dạy học đại học ở Việt Nam thời đại kỹ nguyên số*. *Hnue Journal of Science*. Educational Sciences, Volume 64, Issue 1, pp.